

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày 27 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Quỳnh; 2. Bà Nguyễn Quỳnh Nga.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quang Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:**
Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST- HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST- HS ngày 15/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Mạnh H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 03/10/1996, tại thị trấn Nông trường LS, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Tổ 7, tại thị trấn Nông trường LS, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Trần Văn C, sinh năm 1973 và bà Trần Thị M, sinh năm 1976. Vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm 1996. Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2023, tạm giam từ ngày 13/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý A C. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 01/01/1962, tại xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn Háng Tàu, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Con ông Lý A L và bà Giàng Thị N (Đều đã chết). Vợ: Trang Thị D, sinh năm 1964. Có 02 con, con lớn 42 tuổi, con nhỏ 40 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/7/2023, tạm giữ từ ngày 11/7/2023, tạm giam từ ngày 14/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý A C:**

Ông Đinh Gia Huê - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người phiên dịch**

Ông Hồ A Say, sinh năm 1986. Cư trú tại: Tổ dân phố số 2 thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/7/2023 Trần Mạnh H đi xe mô tô đến thôn Háng Tàu, xã TĐ, tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến thôn Háng Tàu, H gặp Lý A C ở đường gần nhà C, H nhờ C mua hộ 200.000 đồng Heroine, C đồng ý cầm tiền đi đến nhà Mùa Thị Máy (Vợ của Vàng A Sáy) ở cùng thôn mua được 01 gói Heroine mang về đưa cho H. H và C đi vào trường học bỏ hoang gần đó, H để gói Heroine xuống nền gạch hoa, dùng điện thoại giả nhỏ ra rồi mỗi người tự lấy một ít Heroine cho vào giấy bạc của mình và dùng bật lửa mang theo đốt hít. Hai người không nói gì với nhau mà tự ngầm hiểu là H đồng ý cho C sử dụng ma túy của H. Sau khi sử dụng xong, H chia số Heroine còn lại làm hai phần rồi nhặt tờ giấy ở trường học gói lại thành 02 gói, rồi cho vào một chiếc lọ nhựa sau đó để vào túi quần bên trái và đi về. Khi về đến thôn Pa Te, xã TĐ thì bị tổ công tác của Công an xã TĐ, huyện Trạm Tấu kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần bên trái của H đang mặc có 02 gói giấy màu trắng, bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu LONCIN màu đen trắng đã cũ và 01 chiếc hộp nhựa màu trắng. Khi bị bắt H khai nhận 02 gói chất bột nén màu trắng bị thu giữ là Heroine do H nhờ Lý A C, mua hộ đem về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu để điều tra làm rõ (BL: 45-48; 103-113).

Căn cứ lời khai của H, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở của Lý A C tại thôn Háng Tàu, xã TĐ, huyện Trạm Tấu, đã phát hiện, thu giữ trong túi áo ngực Lý A C đang mặc trên người 01 (một) tờ giấy bìa có nhiều màu sắc và họa tiết khác nhau được gấp lại, bên trong nếp gấp có 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong lớp nilon màu đen có 01 (một) gói nilon màu hồng chứa chất bột nén màu trắng. C khai là Heroine do C mua với giá 100.000

đồng của một người phụ nữ không quen biết gặp tại thôn Háng Tàu, xã TĐ khoảng 03 ngày trước, mục đích để sử dụng cho bản thân. (BL: 27, 28; 83-90).

Ngày 11/7/2023 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Mạnh H tại tổ 7, thị trấn Nông trường LS, huyện VC, tỉnh Yên Bái nhưng không phát hiện và thu giữ thêm đồ vật, tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số: 423/KL-KTHS ngày 18/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H có tổng khối lượng là: 0,33g (*không thấy ba mươi ba gam*).

0,1 gam trích từ 0,33 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét người của Lý A C có khối lượng là: 0,25g (*không thấy hai mươi lăm gam*).

0,1 gam trích từ 0,25 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine. (BL: 55, 56).

Cáo trạng số 26/CT-VKS-TT, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Trần Mạnh H và Lý A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đối với Trần Mạnh H áp dụng thêm điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người Bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Lý A C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Trần Mạnh H và Lý A C đã thành khẩn khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Mạnh H đưa 200.000, đồng cho Lý A C nhờ C mua ma túy loại Heroine, sau khi mua được, H và C sử dụng một ít. 0,33g Heroine còn lại H cất giữ trên người mục đích để bản thân sử dụng. Khi khám xét khẩn cấp Lý A C, Công an còn thu giữ trên người C 0,25g Heroine mục đích để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo Trần Mạnh H và Lý A C là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng ma túy của bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng ma túy Heroine của H là 0,33 gam, của C là 0,58 gam (Trong đó 0,33 gam mua hộ cho H và 0,25 gam của riêng C), hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Trần Mạnh H là người khởi xướng và cung cấp tiền mua Heroine, nên H là người có vai trò chính trong vụ án. Lý A C có vai trò giúp sức mua hộ Heroine cho H, ngoài ra C còn có hành vi phạm tội độc lập là tàng trữ trái phép 0,25 gam Heroine.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với Trần Mạnh H sau khi bị bắt đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo.

[3] Về nhân thân: Trần Mạnh H và Lý A C Ca có lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý nhưng là người mắc nghiện ma túy từ lâu nên lần này đã mua, tàng trữ ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, tạo môi trường, điều kiện để các bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình không có giá trị lớn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- 0,33 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H, cơ quan giám định đã trích 0,1 gam làm mẫu giám định không hoàn lại, số Heroine còn lại là 0,23 gam. 0,25 gam Heroine thu giữ khi khám xét người của Lý A C, cơ quan giám định đã trích 0,1 gam làm mẫu giám định không hoàn lại, số Heroine còn lại là 0,15 gam.

0,23 gam Heroine được niêm phong trong túi nilon số 1 và 0,15 gam được niêm phong trong túi nilon số 2; 02 túi nilon trên được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 chiếc hộp nhựa màu trắng; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh giấy gói và các mảnh túi nilon. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN màu đen-trắng đã cũ, đã qua sử dụng. Bị cáo H khai mua ở cửa hàng sắt vụn giá 700.000 đồng, không có giấy tờ mua bán, xe không có biển kiểm soát, không có đăng ký xe và bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Trong vụ án này:

Theo lời khai của Lý A C, người đã bán ma túy cho C lần thứ nhất là một người phụ nữ không quen biết nên không có căn cứ để điều tra làm rõ; lần thứ hai là Mùa Thị Máy (Vợ của Vàng A Sáy), trú tại thôn Háng Tàu, xã TĐ, huyện Trạm Tấu. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Máy, nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan, đồng thời Máy cũng không thừa nhận bán Heroine cho C, nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Theo quy định của pháp luật, bị cáo Trần Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lý A C là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, năm 2023 thuộc diện hộ nghèo (*Giấy chứng nhận số 67/GCN-HN-HCN ngày 03/01/2023 của UBND xã TĐ*) nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh H, Lý A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo; bị cáo H áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 10/7/2023.

- Xử phạt bị cáo Lý A C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, là ngày 10/7/2023.

2. Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

2.1. Tịch thu, tiêu hủy

- 0,23 gam Heroine được cho vào 01 túi nilon ghi số 1 và 0,15 gam được cho vào 01 túi nilon ghi số 2; 02 túi nilon trên được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Trần Mạnh H-SN 1996 và Lý A C-SN 1962 tại thôn Pa Te, xã TĐ, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái ngày 10/7/2023 (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Lê Tiến Dũng, Trần Nhật Tân, Lò Văn Tuấn, Chu Huy Ánh, Đinh Gia Huê, Giàng A Lôu, Trần Mạnh H, điểm chỉ ngón trỏ phải của Lý A C và đóng 04 hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái; 01 chiếc hộp nhựa màu trắng; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong các mảnh giấy gói và các mảnh túi nilon.

2.2. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

- 01 xe mô tô không có biển kiểm soát, nhãn hiệu LONCIN màu đen-trắng đã cũ, đã qua sử dụng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;
- VKSND, THADS TX Trạm Tàu;
- Công an huyện Trạm Tàu 2 bản;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã TĐ (Thay TB);
- UBND TTNT LS (Thay TB);
- Các bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà